**CHỦ ĐỀ 1: XÂY DỰNG Ý TƯỞNG TRONG SÁNG TÁC MĨ THUẬT**

**TIẾT 1, BÀI 1: MỘT SỐ THỂ LOẠI MĨ THUẬT (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Đặc điểm cơ bản của mĩ thuật tạo hình và mĩ thuật ứng dụng thông qua tìm hiểu một số tác phẩm, sản phẩm mĩ thuật.

- Một số kĩ năng tạo hình trong lĩnh vực mĩ thuật.

**2. Năng lực:**

***- Năng lực chung*:** Tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản lý, trao đổi nhóm.

***- Năng lực riêng:***

+ Nhận biết được một số đặc điểm cơ bản của thể loại Hội hoạ, Đồ hoa tranh in, Điêu khác, Thiết kế đồ hoạ, Thiết kế công nghiệp qua tìm hiểu một số tác phẩm, sản phẩm mĩ thuật.

+ Biết cách phân tích vẻ đẹp của một bức tranh, tượng và sử dụng chất liệu thực hiện được một sản phẩm mĩ thuật.

+ Biết nhận xét, đánh giá sản phẩm mĩ thuật của cá nhân, nhóm.

**3. Phẩm chất:**

- Có hiểu biết và yêu thích các thể loại của mĩ thuật tạo hình và ứng dụng.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

- Một số hình ảnh, clip liên quan đến bài học như tác phẩm mĩ thuật, sản phẩm mĩ thuật trình chiếu trên PowerPoint để HS quan sát như: Mĩ thuật tạo hình (tranh vẽ, tranh khắc, tranh in, tượng, phù điêu) & mĩ thuật ứng dụng (sản phẩm Thiết kế công nghiệp, Thiết kế đồ hoạ, Thiết kế thời trang).

- Máy tính, máy chiếu, mẫu vật thật (nếu có).

**2. Học sinh:**

- SGK.

- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học.

- Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV: họa phẩm( màu vẽ, giấy vẽ, bút chì , tẩy) họa liệu (đất nặn, tấm bìa, dao dùng để nặn đất nặn).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (3-4’)**

- GV ổn định lớp.

- Kiểm tra bài cũ, giao nhiệm vụ học tập.

- Giới thiệu bài, tạo hứng thú học tập cho hs.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**\* HOẠT ĐỘNG 1: QUAN SÁT (12-15’)**

**a. Mục tiêu:**

- Biết tên gọi của một số thể loại mĩ thuật tạo hình và ứng dụng.

- Biết được một số đặc điểm của thể loại mĩ thuật tạo hình và ứng dụng.

**b. Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS quan sát và tìm hiểu về hình ảnh SGK tr 5-6 và hình ảnh GV chuẩn bị để phân biệt thể loại mĩ thuật tạo hình⬄ứng dụng.

- Quan sát nhận biết đặc điểm thông qua hình ảnh.

**c. Sản phẩm học tập:**

- HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức nhận biết về thể loại mĩ thuật tạo hình & ứng dụng.

- Trả lời câu hỏi SGK tr 6.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM HS** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **GV tổ chức cho HS quan sát & trả lời câu hỏi:**  - GV đưa trực quan cho học sinh quan sát.  *-* GV yêu cầu HS mở sgk trang 5,6, quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi trong trang 6 SGK*:*  *+ Kể tên một số thể loại mĩ thuật tạo hình và ứng dụng?*  *+ Đặc điểm của các thể loại mĩ thuật tạo hình, mĩ thuật ứng dụng là gì?*  ***\* Mở rộng( GV thuyết trình)***  + ***Hội hoạ*** là nghệ thuật sử dụng các yếu tố tạo hình như: chấm, nét, hình khối, màu sắc,... để phản ánh hiện thực cuộc sống trên mặt phẳng hai chiều.  + ***Điêu khắc*** là nghệ thuật sử dụng các kĩ thuật đục, chạm, nặn, gò, đắp,... trên những chất liệu như gỗ, đá, đất, đồng,... để tạo nên những TPMTT có khối trong không gian ba chiều như tượng tròn, tượng đài hoặc có không gian hai chiều như chạm khắc, gò đồng....  + ***Đồ họa tranh in*** là nghệ thuật sử dụng kĩ thuật in để tạo nên nhiều bản tác phẩm như tranh khắc gỗ, tranh in đá, tranh in lưới,... Ngoài ra, còn có thể loại Đồ hoa tranh in chỉ tạo ra một bản duy nhất, đó là thể loại Đồ họa tranh in độc bản.  ***\* GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm:***  *- GV chia lớp thành 2 nhóm, thảo luận và trả lời các câu hỏi của từng nhóm như sau:*  + Nhóm 1: Không gian hội họa, đồ họa tranh in có gì khác so với không gian trong điêu khắc? Mĩ thuật tạo hình khác cơ bản mĩ thuật ứng dụng điểm nào?  + Nhóm 2: Qua sản phẩm minh hoạ trong sgk Mĩ thuật 6, trang 6, em hãy so sánh Thiết kế đồ hoạ khác gì với sản phẩm của thể loại Thiết kế thời trang?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  + HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.  + GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + GV gọi 2 bạn đại diện của 2 nhóm đứng dậy trả lời.  + GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  + GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **1. Quan sát: Một số thể loại mĩ thuật tạo hình & ứng dụng.**  **a, Mĩ thuật tạo hình**:  - Gồm các thể loại: Hội họa, Đồ họa (in tranh), Điêu khắc (phù điêu, tượng)…  - Đặc điểm: sử dụng những yếu tố tạo hình như: đường nét, màu sắc, hình khối, không gian, bố cục....để thể hiện ý tưởng, quan điểm của người nghệ sĩ trước thiên nhiên, cuộc sống.  **b, Thể loại mĩ thuật ứng dụng**:  - Gồm các thể loại: Thiết kế đồ họa, thiết kế công nghiệp, thiết kế thời trang…  - Đặc điểm: sử dụng yếu tố mĩ thuật trong thiết kế , tạo dáng sản phẩm như trang phục, bìa sách, đổ lưu niệm, bao bì sản phẩm, đổ dùng,...có tính ứng dụng gắn với sản xuất công nghiệp, cuộc sống.  ***\* Hoạt động nhóm:***  ***- Nhóm 1***:  + Không gian hội họa, đồ họa tranh in : 2D (vẽ, in lên mặt phẳng) còn không gian điêu khắc: 3D (tạo khối)  + MTTH là vẽ, in, khắc tạc sản phẩm cho con người thưởng thức. Còn MTUD là làm đẹp cho sản phẩm để con người sử dụng dùng trong cuộc sống.  ***- Nhóm 2***: Sự khác nhau giữa sản phẩm thiết kế đồ họa và thiết kế thời trang :  + Thiết kế đồ họa: truyền tải thông điệp bằng chữ viết cùng với những hình ảnh đẹp, sử dụng các công cụ công nghệ đồ hoạ. Mỗi sản phẩm làm ra được tạo nên bởi sự kết hợp giữa ý tưởng sáng tạo và khả năng cảm nhận thẩm mỹ cá nhân.( VD: Tranh cổ động, tranh biển quảng cáo chiếc áo dài VN…để con người nhìn nhận)  + Thiết kế thời trang: sử dụng ứng dụng của thiết kế và thẩm mỹ tạo nên vẻ đẹp tự nhiên cho quần áo và phụ kiện. (VD: tạo dáng áo dài, in /vẽ con rồng lên áo…để con người dùng) |

**\* HOẠT ĐỘNG 2: THỂ HIỆN. (22-25’)**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS thể hiện được một sản phẩm mĩ thuật (mĩ thuật tạo hình hoặc mĩ thuật ứng dụng) theo hình thức vẽ hoặc nặn.

**b. Nội dung:**

- GV hướng dẫn HS lựa chọn thể loại và chất liệu để thực hiện sản phẩm.

- HS thực hiện SPMT theo hình thức vẽ hoặc nặn.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm mĩ thuật: mĩ thuật tạo hình hoặc mĩ thuật ứng dụng theo hình thức vẽ hoặc nặn.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM HS** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học.**  - GV yêu cầu HS dùng hình thức yêu thích để tạo một sản phẩm mĩ thuật, có thể trong lĩnh vực tạo hình hoặc mĩ thuật ứng dụng.  - GV đưa câu hỏi gợi ý:  *+ Em lựa chọn thể hiện sản phẩm thuộc lĩnh vực mĩ thuật nào?*  *+ Ý tưởng thể hiện sản phẩm của em là gì?*  *+ Em sử dụng cách nào để thực hiện?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi đại diện một số bạn HS đứng dậy trình bày sản phẩm mĩ thuật của mình.( tiến độ hoàn thành SP)  - GV gọi HS khác nhận xét, đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **2. Thể hiện.**  - Sản phẩm mĩ thuật của HS.  *Tạo một sản phẩm mĩ thuật, có thể trong lĩnh vực tạo hình hoặc mĩ thuật ứng dụng.*  *VD1: Vẽ một bức tranh phong cảnh hoặc nặn một con cá cảnh (mĩ thuật tạo hình).*  *VD2: Trang trí hộp bút của em vằng việc vẽ hoặc dán hình (mĩ thuật ứng dụng)*  *HS trả lời các câu hỏi & thực hiện tạo SPMT.*  *\*Chọn vẽ hoặc nặn để tạo SPMT* |

***\* Về nhà****: Tiếp tục hoàn thành Sp;*

*\** ***Chuẩn bị giờ sau****: Sản phẩm vừa học đang hoàn thành cùng đồ dùng học vẽ & đất nặn.*

Bài 1: Một số thể loại mĩ thuật (Tiết 2)

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*